

Thiết lập cơ chế phối hợp rõ ràng giữa cấp tỉnh và cấp xã trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp - phát huy vai trò các cấp chính quyền trong xây dựng xã Lương Sơn phát triển toàn diện

*** Đảng bộ xã Lương Sơn**

Quá trình tổ chức thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp được triển khai chặt chẽ, khoa học, đúng quy định - Đây là bước đi chiến lược trong cải cách tổ chức, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là ở cơ sở.

Sau sáp nhập (thị trấn Lương Sơn và xã Sông Bình), Lương Sơn có quy mô dân số và diện tích lớn hơn, với kết cấu hạ tầng quan trọng (có trục Quốc lộ 1A và Quốc lộ 28B đi qua) - đây vừa là thuận lợi lớn, vừa là thách thức trong quản lý, quy hoạch và phát triển kinh tế - xã hội. Trong các năm gần đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, địa phương đã đạt được những kết quả quan trọng, như: ổn định tổ chức bộ máy, tập trung thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; huy động cộng đồng cho xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, tích cực triển khai các chương trình an sinh xã hội; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Từ thực tế tổ chức, chỉ đạo và quản lý nhà nước trên địa bàn xã Lương Sơn, thấy rằng trong quá trình thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn sau:

- Cơ chế phối hợp chưa đủ rõ và đồng bộ: giữa cấp tỉnh (sở, ngành) và cấp xã còn tồn tại khe hở ở các bước, như: hướng dẫn chuyên môn, ủy quyền giải quyết hành chính, phối hợp tháo gỡ vướng mắc đối với các dự án, đặc biệt là những công việc liên ngành (*giải phóng mặt bằng, quản lý môi trường, cấp phép xây dựng*). Hậu quả là khi việc phát sinh hoặc dự án gặp khó, xã phải chờ đợi hướng dẫn hoặc chờ xử lý tại các khâu từ cấp có thẩm quyền dẫn đến chậm tiến độ, lãng phí nguồn lực xã hội.

- Thủ tục hành chính và dữ liệu chưa thực sự liên thông: dù đã thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công và triển khai một số ứng dụng quản lý hồ sơ, song thực tế ở cơ sở việc tra cứu, đối chiếu hồ sơ liên ngành (*đất đai - xây dựng - môi trường*) vẫn mất nhiều công đoạn vì dữ liệu chưa liên thông và hạ tầng số ở một số nơi chưa đảm bảo.

- Năng lực, nguồn lực còn hạn chế: nhân lực có trình độ quản trị, chuyên môn, kỹ năng triển khai dự án, vận động nguồn lực, đặc biệt về chuyển đổi số còn thiếu; ngân sách địa phương hạn chế, phụ thuộc nhiều vào phân bổ từ tỉnh và huy động xã hội hóa.

- Kênh phản biện, giám sát từ Mặt trận và đoàn thể cần được làm rõ hơn về cơ chế phối hợp với cấp ủy, chính quyền trong xử lý kết luận: để giám sát thực chất thì phải có lộ trình, thẩm quyền kiểm tra, truy trách nhiệm, công khai kết luận. Quy chế hiện hành ở một số nội dung chưa đạt độ ràng buộc cao.

Những vấn đề nêu trên không phải là đặc thù cá biệt của Lương Sơn; tuy nhiên, với đặc điểm, quy mô cấp xã sau sáp nhập lớn hơn, phân bố dân cư phức

tạp hơn nên mức độ ảnh hưởng rõ rệt hơn và đòi hỏi giải pháp phải mang tính hệ thống, khả thi và có lộ trình thực hiện.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng và định hướng phát triển toàn tỉnh, cùng Nghị quyết Đảng bộ xã Lương Sơn, đề thiết kế cơ chế phối hợp giữa cấp tỉnh và cấp xã, xin đề xuất một số nội dung:

1. Nguyên tắc phân công, phân cấp gắn với trách nhiệm và kiểm soát: phân cấp phải đi đôi với kiểm tra, giám sát, minh bạch thông tin và cơ chế chịu trách nhiệm khi xảy ra sai sót.

2. Nguyên tắc vì quyền lợi nhân dân, tính kịp thời và hiệu quả: mọi điều chỉnh cơ chế đều nhằm tăng tốc độ giải quyết công việc, giảm phiền hà cho dân, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

3. Nguyên tắc hướng về chính quyền số, dữ liệu là nền tảng: ưu tiên xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông, giảm giấy tờ, tăng tra cứu điện tử; hạ tầng số phải đến tận khu dân cư, nhà văn hóa thôn.

4. Nguyên tắc phối hợp liên ngành, đa phương: các sở, ngành tỉnh phải cam kết quy trình phối hợp, đầu mối chịu trách nhiệm, thời hạn xử lý; Mặt trận và các đoàn thể là kênh phản hồi, giám sát và vận động nhân dân.

Để cơ chế phối hợp thực sự rõ ràng, hiệu quả, cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

1. Ban hành Quy chế phối hợp tổng thể tỉnh - xã

- Nội dung chính: nguyên tắc phối hợp, đầu mối liên hệ của từng sở, ngành với xã; thời hạn phản hồi; quy trình xử lý vướng mắc (đặc biệt liên quan đến đất đai, xây dựng, môi trường, giải phóng mặt bằng); cơ chế họp giao ban định kỳ (quý/tháng khi cần) giữa tỉnh - xã; cơ chế công khai kết quả xử lý; trách nhiệm kiểm điểm, khen thưởng.

- Đơn vị chủ trì: Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở liên quan; địa phương chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ, đề xuất các tình huống cụ thể.

2. Phân cấp, ủy quyền có điều kiện - gắn với năng lực

- Nội dung: Rà soát các thủ tục, nhiệm vụ có thể ủy quyền cho xã (*ví dụ: phê duyệt dự án đầu tư nhỏ lẻ, xác nhận hồ sơ xây dựng công trình nhỏ, thống nhất phương án thi công lề đường, xử lý vi phạm hành lang giao thông nhỏ, phê duyệt các hồ trợ an sinh có mức chi dưới ngưỡng nhất định*). Ủy quyền phải đi kèm tiêu chí năng lực, cơ sở vật chất, tiêu chuẩn cán bộ và điều kiện ký quỹ/bảo lãnh nếu cần.

- Đơn vị chủ trì: UBND, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng.

3. Xây dựng hệ thống dữ liệu liên thông tỉnh - xã và đầu tư hạ tầng số.

- Nội dung: Xây dựng kho dữ liệu tập trung (*đất đai, dân cư, quy hoạch, dự án, an sinh*) cho phép cấp xã tra cứu, cập nhật; kết nối giữa phần mềm một cửa

của xã với hệ thống của sở, ngành tỉnh. Hỗ trợ đường truyền băng rộng đến nhà văn hóa thôn, trang bị máy tính, phần mềm cho bộ phận chuyên trách.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Văn phòng UBND tỉnh; ngân sách ưu tiên từ chương trình chuyển đổi số tỉnh; huy động nguồn xã hội hóa.

4. Nâng cao năng lực cán bộ xã - chương trình đào tạo.

- Nội dung: Tổ chức khoá bồi dưỡng về quản trị công, quản lý dự án, kỹ năng xử lý tình huống liên ngành, chuyển đổi số và quan hệ cộng đồng cho cán bộ chủ chốt xã, trưởng thôn, trưởng các tổ chức nghề nghiệp. Khuyến khích luân chuyển cán bộ, hợp tác với trường đào tạo công lập, viện nghiên cứu.

- Đơn vị chủ trì: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, trường chính trị tỉnh; ngân sách từ chương trình đào tạo cán bộ.

5. Tăng cường vai trò Mặt trận, đoàn thể trong giám sát, phản biện và truyền thông.

- Nội dung: Xác định chương trình giám sát hàng năm; tổ chức diễn đàn dân cư “*Dân hỏi - Lãnh đạo trả lời*”; công khai quy trình xử lý kiến nghị; sử dụng Mặt trận làm kênh chính trong việc tập hợp, phản ánh ý kiến nhân dân về các dự án; phối hợp giám sát sau khi dự án hoàn thành.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh và xã.

6. Cơ chế huy động, sử dụng nguồn lực và minh bạch tài chính dự án.

- Nội dung: Xây dựng quy trình chuẩn cho việc kêu gọi, quản lý và công khai nguồn vốn xã hội hóa, vốn đối ứng; định mức rõ ràng cho các khoản hỗ trợ an sinh, nhà đại đoàn kết, hạ tầng nhỏ lẻ. Tăng tỉ lệ đồng tài trợ bằng cơ chế khuyến khích doanh nghiệp tham gia đối tác công - tư (PPP)^[1] quy mô nhỏ.

- Đơn vị chủ trì: UBND tỉnh, Sở Tài chính; địa phương phối hợp thực hiện.

7. Lộ trình thí điểm và nhân rộng.

- Giai đoạn 1 (6 - 12 tháng): Lựa chọn một số nội dung thí điểm ở Lương Sơn (ví dụ: *ủy quyền xử lý cấp phép xây dựng nhỏ lẻ; hệ thống dữ liệu đất đai liên thông; cơ chế hợp giao ban quý giữa sở và xã*) - đánh giá, điều chỉnh.

- Giai đoạn 2 (12 - 36 tháng): Nhân rộng sang các xã tuyến lân cận, hoàn thiện quy chế tỉnh - xã; chuẩn hoá quy trình; tổ chức tập huấn rộng rãi.

- Giai đoạn 3 (>36 tháng): Tổng kết, hoàn thiện cơ chế pháp lý ở tỉnh, kiến nghị Trung ương nếu cần để phù hợp quy mô toàn quốc.

* Một số kiến nghị, đề xuất:

^[1] Đối tác công tư (PPP - Public Private Partnership) là hình thức hợp tác có thời hạn giữa Nhà nước và khu vực tư nhân thông qua hợp đồng dự án để đầu tư, xây dựng, vận hành và cung cấp dịch vụ công, quản lý các công trình hạ tầng. Mô hình này giúp thu hút vốn tư nhân, áp dụng chuyên môn hóa và chia sẻ rủi ro để phát triển cơ sở hạ tầng và dịch vụ công.

1. Cần sớm ban hành Quy chế phối hợp tỉnh - xã làm cơ sở pháp lý cho các sở, ngành khi triển khai chính sách ở cơ sở.

2. Ưu tiên kinh phí cho chương trình “*Cơ sở dữ liệu tỉnh - xã*” và “*Hạ tầng số đến thôn*” trong kế hoạch chuyên đổi số tỉnh; kết hợp nguồn ngân sách tỉnh, chương trình quốc gia và xã hội hóa.

3. Thực hiện các cơ chế ủy quyền có điều kiện, đồng thời xây dựng bộ chỉ số đánh giá (KPI)^[2] cho xã; áp dụng mô hình khen thưởng - trách nhiệm rõ ràng.

4. Khuyến khích hình thành các mô hình hợp tác công - tư quy mô nhỏ để phát triển hạ tầng điểm

5. Tăng cường vai trò Mặt trận trong giám sát quá trình triển khai dự án, giao nhiệm vụ rõ ràng, chế độ báo cáo, thời gian trả lời kiến nghị để nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm.

Thiết lập cơ chế phối hợp rõ ràng, đồng bộ giữa cấp tỉnh và cấp xã không chỉ là một công việc hành chính - đó còn là nhiệm vụ chính trị, có ý nghĩa, củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước, gia tăng hiệu quả sử dụng nguồn lực và đặc biệt là tạo hành lang pháp lý để các địa phương phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

^[2] KPI (Key Performance Indicator) là viết tắt của Chỉ số Hiệu suất Chính. Đây là một thước đo định lượng, thể hiện bằng số liệu cụ thể, dùng để đo lường và đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của một cá nhân, bộ phận hoặc toàn bộ tổ chức.

